

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

VŨ THỊ THÙY

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ
MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG VÀ NHÂN DÂN
Ở TỈNH THANH HÓA HIỆN NAY

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ

NGÀNH: HỒ CHÍ MINH HỌC

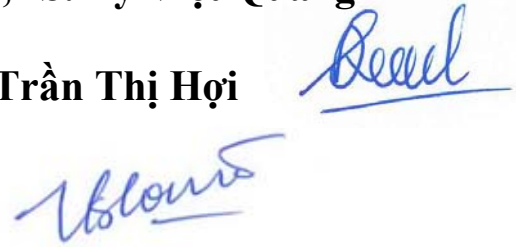
Mã số: 9310204

HÀ NỘI - 2025

**Công trình được hoàn thành tại
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Người hướng dẫn khoa học: 1. PGS,TS. Lý Việt Quang

2. TS. Trần Thị Hợi



Phản biện 1:

.....

Phản biện 2:

.....

Phản biện 3:

.....

**Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp học viện
hợp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh
vào hồi giờ..... ngày..... tháng..... năm.....**

**Có thể tìm hiểu luận án tại: Thư viện Quốc gia
và Thư viện Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài nghiên cứu

Trong suốt hành trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi việc xây dựng, gìn giữ và phát huy mối quan hệ mật thiết giữa Đảng và Nhân dân là nhiệm vụ thiêng liêng và trọng yếu, bởi theo Người, sức mạnh của Đảng bắt nguồn từ Nhân dân và niềm tin của Nhân dân là cội rễ của mọi thắng lợi. Tư tưởng này là sự kết tinh của truyền thống yêu nước, nhân nghĩa, coi trọng vai trò của Nhân dân trong lịch sử dân tộc Việt Nam, cùng với sự tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, nhất là các quan điểm khoa học và cách mạng của Chủ nghĩa Mác - Lênin về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân.

Người luôn khẳng định vai trò trung tâm của Nhân dân trong sự nghiệp cách mạng với quan điểm nhất quán: “Dân là gốc”, “Dân làm chủ”, “Quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân”, còn người cán bộ, đảng viên vừa là “người lãnh đạo” vừa là “đầy tớ trung thành của Nhân dân”. Do đó, Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “...người lãnh đạo ắt phải có mối liên hệ chặt chẽ giữa mình với các tầng lớp người, với dân chúng”. Theo Hồ Chí Minh, mối quan hệ giữa người lãnh đạo và Nhân dân phải được duy trì liên tục, bền chặt và tuyệt đối không được lơ là, lỏng lẻo dù chỉ trong khoảnh khắc. Điều đó có nghĩa là cán bộ không thể tách mình khỏi đời sống của dân, càng không được phép xa dân, quên dân hay xem nhẹ ý kiến, nhu cầu và lợi ích của dân. Sự gắn bó ấy không chỉ là trách nhiệm chính trị mà còn là thước đo phẩm chất, đạo đức và năng lực lãnh đạo.

Tư tưởng của Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân không chỉ là lý luận, mà còn được thể hiện sinh động, phong phú qua hành động thực tiễn và phong cách sống hằng ngày của Người, trở thành giá trị cốt lõi, có sức sống lâu bền trong tiến trình cách mạng Việt Nam. Hồ Chí Minh đã kế thừa, phát triển và vun đắp mối quan hệ này, tạo nền tảng vững chắc cho khối đại đoàn kết toàn dân, từ đó góp phần quyết định vào những thắng lợi vẻ vang của cách mạng Việt Nam.

Đại hội VI của Đảng năm 1986, tổng kết tư tưởng “Lấy dân làm gốc” là một trong những bài học mang tính nguyên lý, xuyên suốt trong công tác xây dựng Đảng. *Nghị quyết Trung ương 8 khóa VI năm 1990* về “Đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân” cũng nhấn mạnh vai trò then chốt của mối quan hệ mật thiết này. *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH*, được thông qua tại Đại hội VII năm 1991, đã đề cao tinh thần ấy như một định hướng chiến lược trong tiến trình phát triển đất nước: “Toàn bộ hoạt động của Đảng phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chân chính của Nhân dân. Sức mạnh của Đảng là ở sự gắn bó mật thiết với Nhân dân”. Quan điểm đó liên tục được nhắc đến trong các cương lĩnh, nghị quyết và văn kiện của các kỳ đại hội Đảng sau này, đặc biệt là tại Đại hội XIII của Đảng (năm 2021), với nội dung: “... quan điểm “dân là gốc”, là chủ thể của công cuộc đổi mới được nhận thức và thực hiện ngày càng sâu sắc, đầy đủ hơn; mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân được củng cố, tăng cường”. Trong Dự thảo Văn kiện Đại hội XIV của Đảng (5/2025) tiếp tục khẳng định: “Tăng cường CTDV, thắt chặt và làm sâu sắc hơn mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng”.

Thực tiễn lịch sử cho thấy, mối quan hệ gắn bó giữa Đảng và Nhân dân đã được

hình thành từ những ngày đầu Đảng mới ra đời. Trải qua các chặng đường đấu tranh gian khổ vì độc lập, tự do của dân tộc, Đảng không chỉ là người lãnh đạo mà còn là người “đầy tớ” trung thành của Nhân dân, nhờ đó mà nhận được sự yêu mến, tin tưởng sâu sắc và sự ủng hộ to lớn, bền bỉ từ Nhân dân. Sự đoàn kết, gắn bó giữa Đảng và Nhân dân đã làm nên những thắng lợi vẻ vang trong lịch sử dân tộc, từ thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 đến chiến thắng trong hai cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp (1945 - 1954) và đế quốc Mỹ (1954 - 1975), ghi dấu son lịch sử hào hùng của dân tộc ta trong thế kỷ XX. Tuy nhiên, từ khi trở thành Đảng cầm quyền và lãnh đạo Nhân dân, nhất là trong thời kỳ quá độ lên CNXH, một bộ phận cán bộ, đảng viên, đặc biệt là cán bộ chủ chốt ở các cấp ủy đảng và chính quyền đã bộc lộ những biểu hiện tiêu cực như: quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, xa dân..., làm suy giảm lòng tin của Nhân dân và ảnh hưởng đến vị thế, uy tín của Đảng. Nếu không có giải pháp kịp thời và hiệu quả, cùng với sự chống phá, chia rẽ của các thế lực thù địch trong và ngoài nước, những hạn chế này có thể gây hậu quả nghiêm trọng, làm rạn nứt mối quan hệ vốn được coi là nền tảng của sự nghiệp cách mạng nước ta.

Cùng với sự phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, tỉnh Thanh Hóa, với vị trí chiến lược, truyền thống lịch sử - văn hóa lâu đời và tiềm năng phát triển mạnh mẽ, là nơi hội tụ đầy đủ những tinh hoa của đất trời, sông núi, một mảnh đất địa linh nhân kiệt - nơi mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt trọn niềm tin: “Tỉnh Thanh Hóa phải trở nên một tỉnh kiêu mẫu”. Phát huy truyền thống cách mạng vẻ vang suốt 95 năm qua, Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã không ngừng nêu cao tinh thần đoàn kết, chủ động, sáng tạo, biến thách thức thành cơ hội, tận dụng thời cơ để bứt phá, đưa quê hương phát triển toàn diện, bền vững trên mọi lĩnh vực. Tất cả những nỗ lực đó đều hướng tới hiện thực hóa các mục tiêu, nhiệm vụ mà *Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX* đã đề ra, vì một Thanh Hóa giàu mạnh, văn minh và phát triển đột phá trong giai đoạn mới, đó là “Phấn đấu đến năm 2030 Thanh Hóa trong nhóm các tỉnh dẫn đầu cả nước, đến năm 2045 trở thành tỉnh giàu đẹp, văn minh, hạnh phúc”. Những thành tựu đạt được thể hiện rõ nét vai trò của mối quan hệ gắn bó giữa Đảng và Nhân dân Thanh Hóa trong công cuộc xây dựng và phát triển của Tỉnh. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đã đạt được, dưới sự tác động của nhiều yếu tố khác nhau, mối quan hệ này cũng có những lúc, những nơi chưa thật sự bền chặt, thể hiện qua sự suy giảm niềm tin của một bộ phận quần chúng. Nguyên nhân chủ yếu của thực trạng trên là do sự tha hóa, biến chất về đạo đức; năng lực chuyên môn yếu của một bộ phận đảng viên; tình trạng vi phạm dân chủ cơ sở, yếu kém trong CTDV, hoạt động hình thức của một số tổ chức chính trị - xã hội...

Trên phương diện khoa học, đề tài “vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân ở tỉnh Thanh Hóa hiện nay” cũng là một đề tài mới, chưa được nghiên cứu một cách toàn diện.

Trong bối cảnh đó, việc nghiên cứu, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân vào thực tiễn tỉnh Thanh Hóa hiện nay là yêu cầu cấp thiết, góp phần giữ vững khối đại đoàn kết toàn dân, nâng cao hiệu quả lãnh đạo của Đảng, đồng thời tạo động lực cho sự phát triển bền vững của địa phương. Xuất

phát từ lý do đó, nghiên cứu sinh lựa chọn đề tài ***“Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân ở tỉnh Thanh Hóa hiện nay”*** nhằm làm rõ những giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân, đồng thời đề xuất các giải pháp cụ thể, phù hợp để tăng cường hơn nữa mối quan hệ Đảng - dân ở tỉnh Thanh Hóa trong tình hình mới.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở phân tích làm sáng tỏ tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân, đánh giá thực trạng mối quan hệ này ở tỉnh Thanh Hóa từ năm 2015 đến nay, luận án đề xuất những giải pháp nhằm tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân ở tỉnh Thanh Hóa trong những năm tiếp theo.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Tổng quan tình hình nghiên cứu có liên quan đến các nội dung của luận án, chỉ ra những vấn đề đặt ra cần tiếp tục nghiên cứu.

- Hệ thống hóa tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân, cụ thể:

+ Làm rõ một số khái niệm trọng yếu như: khái niệm Đảng Cộng sản Việt Nam; khái niệm Nhân dân; khái niệm mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân, khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân, khái niệm vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân ở tỉnh Thanh Hóa.

+ Làm rõ các quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vai trò, vị trí của mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân; phân tích các nội dung cốt lõi và biện pháp mà Người đã đề xuất nhằm tăng cường mối quan hệ đó.

- Đánh giá khách quan thực trạng việc củng cố, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân tại tỉnh Thanh Hóa từ năm 2015 đến nay dưới góc nhìn tư tưởng Hồ Chí Minh; chỉ ra những thành tựu, hạn chế, nguyên nhân và những vấn đề đặt ra.

- Dự báo những nhân tố tác động đến mối quan hệ mật thiết giữa Đảng và Nhân dân trong kỷ nguyên mới; đưa ra phương hướng và đề xuất các giải pháp thiết thực nhằm củng cố, tăng cường mối quan hệ này ở tỉnh Thanh Hóa trên cơ sở vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đề tài tập trung nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân và sự vận dụng tư tưởng này của Người trong giải quyết mối quan hệ của Đảng với Nhân dân tỉnh Thanh Hoá trong tình hình mới.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- *Phạm vi nội dung*: Luận án nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng với Nhân dân và sự vận dụng ở tỉnh Thanh Hóa hiện nay, được thể hiện trong các bài nói, bài viết, các tác phẩm và hoạt động thực tiễn của Người; những

quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước và của tỉnh Thanh Hóa về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân hiện nay.

- *Phạm vi không gian*: Luận án nghiên cứu, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân vào thực tiễn tỉnh Thanh Hóa.

- *Phạm vi thời gian*: Luận án nghiên cứu, khảo sát việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân vào thực tiễn tỉnh Thanh Hóa từ năm 2015 đến nay; đề xuất phương hướng và giải pháp đến năm 2045.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận

Luận án được xây dựng trên cơ sở học thuyết Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các quan điểm chỉ đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam về tăng cường, củng cố mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

Luận án được thực hiện dựa trên phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử. Trong quá trình thực hiện, tác giả vận dụng linh hoạt hệ thống các phương pháp nghiên cứu phổ biến, kết hợp các phương pháp liên ngành và chuyên ngành phù hợp với đặc thù của đề tài. Các phương pháp được sử dụng bao gồm: phân tích, tổng hợp, thống kê, quy nạp, diễn dịch, so sánh, dự báo, khảo sát thực tiễn, điều tra xã hội học, cũng như các phương pháp khái quát hóa và trừu tượng hóa,... để nhận định, đánh giá, luận giải làm rõ nội dung và giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân, cũng như sự vận dụng vào thực tiễn ở tỉnh Thanh Hóa hiện nay. Nhờ đó, các vấn đề nghiên cứu được tiếp cận một cách khách quan, toàn diện và có cơ sở khoa học vững chắc. Cụ thể:

Chương 1. Tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến luận án

Trong chương này, tác giả chủ yếu sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp, thống kê để làm rõ tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài và những vấn đề đặt ra cần tiếp tục nghiên cứu.

Chương 2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân

Trong chương 2, luận án tập trung làm rõ một số vấn đề lý luận về khái niệm, vị trí, vai trò, nội dung, biện pháp, giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân. Do đó, chủ yếu sử dụng các phương pháp diễn dịch, phân tích, tổng hợp các tài liệu để có thể làm phong phú hơn các vấn đề lý luận được đặt ra.

Chương 3. Mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân ở tỉnh Thanh Hóa hiện nay từ góc nhìn tư tưởng Hồ Chí Minh - thực trạng và những vấn đề đặt ra

Để nắm bắt được thực trạng mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân ở tỉnh Thanh Hóa hiện nay, luận án sử dụng các phương pháp phân tích, tổng hợp, điều tra, khảo sát nhằm thu thập thông tin về việc xây dựng, củng cố, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân ở tỉnh Thanh Hóa hiện nay, từ đó đánh giá những ưu điểm, hạn chế và chỉ ra nguyên nhân.

Chương 4. Phương hướng và giải pháp tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân ở tỉnh Thanh Hóa trong kỷ nguyên mới theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Để đưa ra được các giải pháp cơ bản nhằm tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân ở tỉnh Thanh Hóa trong kỷ nguyên mới, luận án sử dụng kết hợp nhiều phương pháp như diễn dịch, quy nạp, phân tích, dự báo, quan sát để có những giải pháp phù hợp, khắc phục những yếu điểm, hạn chế, phát huy điểm tích cực nhằm tăng cường hơn nữa mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân.

5. Những đóng góp mới về mặt khoa học của luận án

- *Thứ nhất*, luận án hệ thống hóa, phân tích nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân, làm cơ sở, căn cứ khoa học cho việc vận dụng ở tỉnh Thanh Hóa trong tình hình hiện nay.

- *Thứ hai*, luận án đã đánh giá thực trạng việc củng cố, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân ở tỉnh Thanh Hóa trong thời gian qua theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Chỉ ra được những vấn đề đặt ra hiện nay trong việc tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân ở tỉnh Thanh Hóa cần phải quan tâm, giải quyết.

- *Thứ ba*, luận án đề xuất các phương hướng và giải pháp nhằm tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân ở tỉnh Thanh hóa hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh góp phần thúc đẩy và phát huy hiệu quả việc củng cố, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân trong kỷ nguyên mới.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

6.1. Ý nghĩa lý luận

Luận án góp phần bổ sung, hệ thống hóa và làm sâu sắc hơn nhận thức khoa học về tư tưởng Hồ Chí Minh đối với mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân trên phạm vi cả nước nói chung và làm rõ hơn mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng và Nhân dân ở tỉnh Thanh Hóa nói riêng; đồng thời, khẳng định sức mạnh to lớn của mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân trong sự nghiệp cách mạng nước ta; góp phần xây dựng cơ sở lý luận cho việc đề ra các phương hướng và giải pháp nhằm củng cố, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân trong giai đoạn hiện nay.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Với những kết quả nghiên cứu đã đạt được, luận án có thể dùng làm tài liệu tham khảo trong việc tuyên truyền, nghiên cứu, giảng dạy tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung và tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân nói riêng. Đồng thời, luận án cung cấp thêm những luận cứ khoa học nhằm củng cố, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân, góp phần vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay, nhất là ở tỉnh Thanh Hóa, làm cho mối quan hệ đó ngày càng bền chặt và phát huy sức mạnh trong giai đoạn sắp tới.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án được kết cấu thành 4 chương, 10 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1.1. TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1.1.1. Những nghiên cứu về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân

Mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân là vấn đề nhận được rất nhiều sự quan tâm nghiên cứu của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và đông đảo các nhà khoa học, tiêu biểu là các tác giả: Trương Tấn Sang, Nguyễn Phú Trọng, Dương Trung Ý, Nguyễn Thế Trung, Hà Thị Khiết, Trần Văn Phòng, Phạm Tất Thắng, Bùi Đình Bôn, Nguyễn Khánh... Các nghiên cứu trên cho thấy rằng các học giả đã tiếp cận vấn đề này từ nhiều phương diện, góc độ khác nhau. Điểm chung nổi bật là các nghiên cứu đều nhằm khẳng định vai trò, ý nghĩa chiến lược của việc tăng cường sự gắn bó mật thiết giữa Đảng và Nhân dân. Tuy nhiên, vẫn thiếu các nghiên cứu chuyên sâu về cơ chế, giải pháp cụ thể và tác động của yếu tố mới như mạng xã hội, minh bạch, trách nhiệm giải trình, đòi hỏi cần tiếp tục nghiên cứu toàn diện, cập nhật hơn để củng cố mối quan hệ Đảng - Nhân dân.

1.1.2. Những nghiên cứu liên quan đến tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân

Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân được nhiều học giả quan tâm nghiên cứu như: Trần Đình Huynh, Phan Văn Trinh, Bùi Đình Phong, Lý Việt Quang, Đoàn Thế Hanh, Lê Đình Năm, Trần Thị Phúc An... Các nghiên cứu trên đều đưa ra quan điểm của Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng với Nhân dân và thống nhất rằng đó là mối quan hệ gắn bó mật thiết, trong đó Đảng vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ trung thành của Nhân dân, còn Nhân dân là người làm chủ của đất nước. Các công trình đã làm rõ vai trò nền tảng của niềm tin, sự đồng thuận xã hội và trách nhiệm phục vụ Nhân dân của Đảng trong tư tưởng Hồ Chí Minh.

1.1.3. Những nghiên cứu liên quan đến sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân là vấn đề nhận được sự quan tâm của đông đảo các nhà khoa học, tiêu biểu là các tác giả: Hoàng Chí Bảo, Phạm Tất Thắng, Đinh Xuân Lý, Đỗ Xuân Tuất, Yên Ngọc Trung, Đỗ Văn Phới, Doãn Thị Chín, Bùi Đình Phong, Nguyễn Thị Minh Thùy... Các nghiên cứu trên cho thấy việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân trong công cuộc đổi mới đã góp phần củng cố niềm tin, tăng cường đoàn kết và phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân. Tuy đạt nhiều kết quả, song vẫn còn hạn chế trong thực hiện, cụ thể hóa và cơ chế giám sát. Điều đó đòi hỏi tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, tăng cường đối thoại, bảo đảm minh bạch, trách nhiệm và gắn bó chặt chẽ với Nhân dân, đồng thời cần thêm các nghiên cứu sâu hơn để vận dụng phù hợp trong bối cảnh hiện nay.

1.2. KHÁI QUÁT KẾT QUẢ CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU CÓ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA CẦN TIẾP TỤC NGHIÊN CỨU

1.2.1. Khái quát kết quả các công trình nghiên cứu có liên quan đến luận án

Với khối lượng tri thức đa dạng và phong phú, các công trình nghiên cứu, cùng những bài viết được công bố trên các tạp chí trong nước và quốc tế kể trên đã tiếp cận, nghiên cứu mối quan hệ mật thiết giữa Đảng và Nhân dân từ nhiều góc độ và phương pháp khác nhau, mang lại những kết quả nghiên cứu quan trọng. Trong đó, có thể khái quát thành những kết quả tiêu biểu sau: *Một là*, các công trình nghiên cứu đã đưa ra và phân tích về khái niệm “Nhân dân” trong mối quan hệ với các khái niệm liên quan như: dân tộc, quần chúng nhân dân, giai cấp công nhân, cũng như các phạm trù lý luận như đảng cầm quyền, đảng lãnh đạo, Đảng Cộng sản và đặc biệt là Đảng Cộng sản Việt Nam. *Hai là*, nhiều nghiên cứu đã tập trung xây dựng cơ sở khoa học cho mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân, xem đây là một vấn đề có tính nền tảng đối với sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. *Ba là*, một số công trình nghiên cứu đã tiến hành đánh giá thực trạng mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân trên nhiều khía cạnh, từ đó nhận diện rõ những thành tựu đạt được cũng như những hạn chế. *Bốn là*, mỗi công trình nghiên cứu về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân đều tiếp cận từ những góc độ khác nhau, với phạm vi khác nhau, từ lý luận đến thực tiễn. *Năm là*, một số công trình đã làm nổi bật vai trò nền tảng của mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

1.2.2. Những vấn đề đặt ra cần tiếp tục nghiên cứu

Qua việc nghiên cứu và đánh giá tổng quan các công trình khoa học đã công bố, có thể nhận thấy rằng mặc dù đã có nhiều nghiên cứu đề cập đến mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh, song vẫn còn những khoảng trống cần tiếp tục được nghiên cứu thêm. Đáng chú ý, chưa có công trình nào tập trung nghiên cứu chuyên sâu và vận dụng cụ thể tư tưởng Hồ Chí Minh để đề xuất các giải pháp tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân tại tỉnh Thanh Hóa trong kỷ nguyên mới. Vì vậy, luận án cần tập trung nghiên cứu, làm rõ một số nội dung chủ yếu sau đây: *Thứ nhất*, luận án cần hệ thống hóa và làm sâu sắc hơn một số vấn đề lý luận cốt lõi về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Cụ thể, luận án làm sáng tỏ các khái niệm công cụ cơ bản, bao gồm: khái niệm “Đảng Cộng sản Việt Nam”, khái niệm “Nhân dân”, khái niệm “mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân,” khái niệm “tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân,” và khái niệm “vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân ở tỉnh Thanh Hóa hiện nay”; làm rõ quan điểm của Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò của mối quan hệ này; phân tích các nội dung cốt lõi và các biện pháp nhằm củng cố và tăng cường mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng và Nhân dân trong tư tưởng Hồ Chí Minh. *Thứ hai*, luận án khảo sát và đánh giá một cách toàn diện thực trạng việc tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân ở tỉnh Thanh Hóa trong thời gian vừa qua, không chỉ dừng lại ở việc ghi nhận những thành tựu đã đạt được mà còn phân tích các hạn chế trong quá trình xây dựng và phát huy mối quan hệ này.

Cùng với đánh giá thực trạng, luận án cần chỉ ra các nguyên nhân dẫn đến những thành tựu và hạn chế làm cơ sở đưa ra được những vấn đề cần giải quyết trong thời gian tới. *Thứ ba*, luận án dự báo các nhân tố tác động đến việc tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân ở tỉnh Thanh Hóa trong thời gian tới, đồng thời đề xuất các phương hướng và giải pháp nhằm tăng cường và phát huy mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân ở tỉnh Thanh Hóa trong kỷ nguyên mới.

Tiểu kết chương 1

Qua tổng quan tình hình nghiên cứu cho thấy, vấn đề nghiên cứu về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân trong tư tưởng Hồ Chí Minh đã đạt được những kết quả nhất định. Trong đó, những kết quả nghiên cứu về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân nói chung đã góp phần bổ sung, củng cố thêm lý luận, phương pháp cho việc nghiên cứu mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân trong tư tưởng Hồ Chí Minh và vận dụng vào thực tiễn địa phương, đơn vị hiện nay. Trong tổng quan tình hình nghiên cứu, nghiên cứu sinh đã tập trung vào những công trình nghiên cứu cơ bản, chủ yếu trên ba khía cạnh: Nghiên cứu về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân; nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân; nghiên cứu sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân. Do đó, việc kế thừa, tiếp thu và phát triển sáng tạo những thành quả nghiên cứu đã đạt được để thực hiện có chất lượng và hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ nghiên cứu của luận án đã đề ra là hết sức quan trọng và cần thiết.

Chương 2

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG VÀ NHÂN DÂN

2.1. MỘT SỐ KHÁI NIỆM CƠ BẢN

2.1.1. Khái niệm “Đảng Cộng sản Việt Nam”

Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân đồng thời là đội tiên phong của Nhân dân và của dân tộc Việt Nam; là tổ chức chính trị cách mạng duy nhất nắm quyền lãnh đạo Nhà nước và xã hội, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, lấy mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội làm mục tiêu, lý tưởng, hoạt động dựa trên các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng.

2.1.2. Khái niệm “Nhân dân”

Nhân dân trong tư tưởng Hồ Chí Minh là đông đảo người dân Việt Nam, thuộc mọi giai cấp, tầng lớp, các dân tộc (đa số và thiểu số), các tôn giáo... đang sinh sống ở trong nước và ở nước ngoài có cùng chung lợi ích, cùng chung lý tưởng, thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ cách mạng trong từng điều kiện lịch sử, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng.

2.1.3. Khái niệm “Mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân”

Mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân là mối quan hệ biện chứng, tác động qua lại giữa Đảng Cộng sản Việt Nam - lực lượng lãnh đạo đất nước, đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, đại biểu trung thành cho lợi ích của giai cấp công nhân, Nhân dân lao động và của cả dân tộc Việt Nam với đông đảo quần chúng Nhân dân - lực lượng tham gia cách mạng, chủ thể của mọi quyền lực,

thuộc các giai cấp, tầng lớp, các dân tộc, các tôn giáo... nhằm thực hiện mục tiêu chung là độc lập dân tộc và xã hội chủ nghĩa.

2.1.4. Khái niệm “Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân”

Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân là hệ thống các quan điểm toàn diện và sâu sắc của Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò, nội dung và biện pháp xây dựng, củng cố, tăng cường mối quan hệ biện chứng, tác động qua lại giữa Đảng Cộng sản Việt Nam - lực lượng lãnh đạo cách mạng, đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, đại biểu trung thành cho lợi ích của giai cấp công nhân, Nhân dân lao động và của cả dân tộc Việt Nam với đông đảo quần chúng Nhân dân - lực lượng tham gia cách mạng, chủ thể của mọi quyền lực, thuộc các giai cấp, tầng lớp, các dân tộc, các tôn giáo... nhằm thực hiện mục tiêu chung là độc lập dân tộc và xã hội chủ nghĩa.

2.1.5. Khái niệm “Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân ở tỉnh Thanh Hóa”

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân ở tỉnh Thanh Hóa là tổng thể các hoạt động của Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Thanh Hóa nhằm nhận thức, quán triệt, vận dụng sáng tạo các quan điểm của Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò, nội dung, biện pháp tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân, tạo ra sức mạnh to lớn, hoàn thành những nhiệm vụ của địa phương trong tình hình mới, phát huy vai trò trong xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước, vì nhu cầu và lợi ích chính đáng của Nhân dân.

2.2. NỘI DUNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG VÀ NHÂN DÂN

2.2.1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò của mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân

2.2.1.1. Vị trí, vai trò của Nhân dân trong sự nghiệp cách mạng

Nhân dân có vai trò vô cùng to lớn, là nhân tố quan trọng, quyết định sự phát triển của quốc gia, dân tộc, sự thành bại của cách mạng và là chỗ dựa vững chắc, là động lực thúc đẩy sự phát triển của tiến trình lịch sử. Hồ Chí Minh đã khẳng định vai trò to lớn của Nhân dân được thể hiện ở những nội dung sau: *Thứ nhất*, Nhân dân là chủ thể sáng tạo ra lịch sử. *Thứ hai*, Nhân dân là lực lượng chủ yếu và đóng vai trò quyết định mọi thắng lợi của cách mạng. *Thứ ba*, Nhân dân là chủ và làm chủ trong chế độ xã hội mới. *Thứ tư*, Nhân dân là chỗ dựa vững chắc của Đảng và hệ thống chính trị.

2.2.1.2. Vị trí, vai trò của Đảng trong sự nghiệp cách mạng

Đảng Cộng sản Việt Nam - chính đảng của giai cấp công nhân Việt Nam ra đời là kết quả tất yếu của quá trình chuẩn bị đầy đủ về chính trị, tư tưởng và tổ chức của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh, là sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa ba yếu tố chủ nghĩa Mác - Lênin, phong trào công nhân và phong trào yêu nước. Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng lãnh đạo duy nhất của cách mạng Việt Nam, được xác định trong Hiến pháp và được Nhân dân ta tin tưởng, ủng hộ. Đảng giữ vai trò trung tâm trong việc định hướng và tổ chức các hoạt động chính trị, kinh tế, xã hội, quốc

phòng và an ninh. Do đó, vai trò của Đảng được thể hiện ở những nội dung sau: *Thứ nhất*, Đảng là ngọn cờ tập hợp Nhân dân và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc. *Thứ hai*, Đảng đề ra đường lối cách mạng đúng đắn, đáp ứng được nhu cầu, nguyện vọng của Nhân dân. *Thứ ba*, Đảng tổ chức và lãnh đạo Nhân dân làm cách mạng.

2.2.1.3. Vị trí, vai trò của mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam

Trong suốt tiến trình cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh vai trò đặc biệt quan trọng của mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân. Mối quan hệ đó là mối quan hệ mật thiết, không thể tách rời, bởi, nếu xa rời nó là đánh mất đi bản chất của Đảng, Đảng sẽ mất cơ sở tồn tại và phát triển. Chính vì vậy, việc xây dựng và củng cố mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng và Nhân dân không chỉ là yêu cầu khách quan của sự nghiệp cách mạng, mà còn là điều kiện tiên quyết để đảm bảo sự lãnh đạo đúng đắn, hiệu quả và bền vững của Đảng, sự tồn vong của chế độ. Vai trò, vị trí của mối quan hệ đó được thể hiện rõ trên các khía cạnh sau: *Một là*, mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân là vấn đề có ý nghĩa chiến lược, quyết định sự thành công của cách mạng. *Hai là*, mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân là mối quan hệ mật thiết, không thể tách rời, có sự thống nhất về lợi ích. *Ba là*, mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân là ngọn cờ tập hợp lực lượng, phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc và nguồn sức mạnh to lớn của Nhân dân. *Bốn là*, mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân là nhân tố đảm bảo sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng.

2.2.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về nội dung mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân

2.2.2.1. Đảng đề ra các chủ trương, đường lối, chính sách, nghị quyết thể hiện được trí tuệ và lòng dân, đáp ứng nhu cầu, lợi ích chính đáng của Nhân dân

Đảng lãnh đạo Nhân dân bằng chủ trương, đường lối, chính sách mà Đảng đề ra nhưng những chủ trương, đường lối đó phải xuất phát từ thực tiễn đời sống Nhân dân, phản ánh đúng nhu cầu, lợi ích và mong muốn của Nhân dân thì sẽ được Nhân dân tin tưởng và hưởng ứng thực hiện.

2.2.2.2. Đảng tổ chức thực hiện, đưa đường lối, chủ trương của Đảng vào cuộc sống của Nhân dân, lắng nghe ý kiến, tâm tư, nguyện vọng của dân, gần dân, tin dân, trọng dân

Đường lối của Đảng là hệ thống quan điểm chính trị, tư tưởng và tổ chức nhằm định hướng mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cho cách mạng Việt Nam, là ngọn cờ tập hợp, đoàn kết rộng rãi mọi tầng lớp Nhân dân trong tiến trình cách mạng. Đường lối còn là cơ sở để định ra các chủ trương, cương lĩnh, nghị quyết của Đảng, chính sách của Nhà nước với mục tiêu cao nhất là vì lợi ích Nhân dân. Cho nên, đường lối của Đảng vừa phải đúng đắn, khoa học, phù hợp với quy luật vận động khách quan của xã hội, vừa phải gắn bó mật thiết với lợi ích và nguyện vọng chính đáng của Nhân dân và phải đi vào đời sống của Nhân dân, được Nhân dân đón nhận.

2.2.2.3. Đảng không ngừng cải thiện, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân

Hồ Chí Minh luôn coi hạnh phúc, ấm no của Nhân dân là mục tiêu cao nhất của

cách mạng. Theo Người, độc lập, tự do chỉ có ý nghĩa khi Nhân dân được ăn no, mặc ấm, học hành, có chỗ ở, sống trong xã hội công bằng, văn minh. Cho nên Người hết sức quan tâm, chăm lo đến đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Để đạt được mục đích cải thiện và nâng cao đời sống cho Nhân dân, Người lựa chọn con đường độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội vì chỉ có ở xã hội xã hội chủ nghĩa con người mới thực sự có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc.

2.2.2.4. Nhân dân tin tưởng, ủng hộ, giúp đỡ, bảo vệ Đảng

Sự tin tưởng, ủng hộ, giúp đỡ, bảo vệ Đảng của Nhân dân phụ thuộc vào năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Nếu đội ngũ cán bộ, đảng viên bị thoái hóa, biến chất thì sẽ làm mất đi niềm tin của Nhân dân đối với Đảng. Ngược lại, nếu cán bộ, đảng viên luôn gương mẫu, tiên phong, dựa vào dân, gần dân, yêu dân, cống hiến hết mình vì lợi ích của Nhân dân, lắng nghe ý kiến, tâm tư, nguyện vọng của dân thì Đảng mới đề ra được những chủ trương, đường lối, chính sách, nghị quyết phù hợp với nhu cầu, nguyện vọng của Nhân dân.

2.2.2.5. Nhân dân tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng các quyết sách chính trị của Đảng

Xây dựng Đảng không chỉ là việc của riêng Đảng mà còn là trách nhiệm của toàn dân. Nhân dân có quyền và nghĩa vụ tham gia góp ý, giám sát, phản ánh tâm tư, nguyện vọng để giúp Đảng ngày càng hoàn thiện hơn.

2.2.2.6. Nhân dân thực hiện quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của công dân

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước luôn đề cao và bảo vệ các quyền hạn, lợi ích chính đáng của Nhân dân, tôn trọng các quyền tự do dân chủ (tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do tôn giáo, tín ngưỡng...) cho công dân nhưng cũng nghiêm cấm các hành vi lợi dụng các quyền tự do dân chủ đó để vi phạm pháp luật, xâm phạm đến lợi ích của quốc gia, dân tộc, của Nhân dân; công dân được hưởng các quyền lợi thì đồng thời cũng phải thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm, bổn phận của người công dân.

2.2.3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về biện pháp tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân

2.2.3.1. Tăng cường công tác dân vận, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; ra sức tuyên truyền, thuyết phục, giáo dục, vận động, tổ chức, hướng dẫn Nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng

Để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc một cách bền chặt, Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng vai trò của công tác dân vận - chiếc cầu nối thiết yếu giữa Đảng với quần chúng nhân dân. Chính thông qua công tác dân vận, Đảng có thể tổ chức, tập hợp và khơi dậy sức mạnh to lớn trong Nhân dân, biến niềm tin thành hành động, biến tinh thần yêu nước thành lực lượng vật chất góp phần quyết định vào thắng lợi của sự nghiệp cách mạng.

2.2.3.2. Xây dựng, chỉnh đốn đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh, gương mẫu, xứng đáng với niềm tin của Nhân dân

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, cần phải xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu có đức, có tài, nói đi đôi với làm, thực sự trong sạch, gương mẫu, chí công vô tư.

2.2.3.3. Ngăn chặn và đẩy lùi các nguy cơ suy thoái của Đảng cầm quyền, nhất là bệnh quan liêu, tham ô, lãng phí

Theo Hồ Chí Minh, mỗi cán bộ, đảng viên càng phải nghiêm khắc rèn luyện phẩm chất, đạo đức cách mạng, giữ gìn lối sống trong sạch, lành mạnh; đồng thời phải yêu dân, kính dân, luôn dựa vào sức mạnh của quần chúng nhân dân trong mọi hoạt động của mình.

2.2.3.4. Nhân dân đoàn kết, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, cảnh giác trước các luận điệu xuyên tạc, âm mưu chia rẽ của thực dân, đế quốc và các thế lực phản động

Trong suốt chặng đường cách mạng đầy gian khổ nhưng cũng hết sức vẻ vang của dân tộc Việt Nam, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, dưới sự lãnh đạo của Đảng luôn là nhân tố quyết định mọi thắng lợi. Chính vì vậy, việc Nhân dân một lòng đoàn kết, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, đồng thời cảnh giác, kiên quyết đấu tranh chống lại các luận điệu xuyên tạc, âm mưu chia rẽ của kẻ thù là yêu cầu khách quan, mang ý nghĩa sống còn đối với sự nghiệp cách mạng.

Tiểu kết chương 2

Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân là một trong những nội dung cốt lõi trong di sản tư tưởng của Người, có ý nghĩa sâu sắc cả về lý luận và thực tiễn. Theo Người, đó là mối quan hệ mật thiết, là nền tảng bảo đảm mọi thắng lợi của cách mạng. Hồ Chí Minh khẳng định “lấy dân làm gốc”, coi Nhân dân là chủ thể sáng tạo lịch sử, là trung tâm và mục tiêu của mọi đường lối, chính sách. Sức mạnh và uy tín của Đảng bắt nguồn từ niềm tin và sự ủng hộ của Nhân dân, vì vậy Đảng phải luôn gần bó, lắng nghe và hết lòng phục vụ Nhân dân.

Mối quan hệ giữa Đảng với Nhân dân trong tư tưởng Hồ Chí Minh rất phong phú và đa dạng, được thể hiện qua một số nội dung, bao gồm: *Một là*, Đảng đề ra các chủ trương, đường lối, chính sách, nghị quyết thể hiện được trí tuệ và lòng dân, đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng, lợi ích chính đáng của Nhân dân. *Hai là*, Đảng tổ chức thực hiện, đưa đường lối, chủ trương của Đảng vào cuộc sống của Nhân dân, lắng nghe ý kiến, tâm tư, nguyện vọng của dân, gần dân, tin dân, trọng dân. *Ba là*, Đảng không ngừng cải thiện, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân. *Bốn là*, Nhân dân tin tưởng, ủng hộ, giúp đỡ, bảo vệ Đảng. *Năm là*, Nhân dân tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng các quyết sách chính trị của Đảng. *Sáu là*, Nhân dân thực hiện quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của công dân. Trên cơ sở đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đưa ra những quan điểm về biện pháp xây dựng, củng cố, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân.

Vì vậy, cần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về bản chất, nội dung và giải pháp xây dựng mối quan hệ Đảng - Nhân dân. Điều này đòi hỏi Đảng có bản lĩnh, trí tuệ, năng lực lãnh đạo linh hoạt, cùng với sự đồng lòng, tin tưởng và tham gia tích cực của Nhân dân. Chỉ khi mối quan hệ ấy được củng cố bền chặt, sự nghiệp cách mạng mới phát triển vững chắc, đáp ứng yêu cầu thời đại.

Chương 3

MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG VÀ NHÂN DÂN Ở TỈNH THANH HÓA HIỆN NAY TỪ GÓC NHÌN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH - THỰC TRẠNG VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

3.1. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

3.1.1. Khái quát tình hình Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa

Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc tỉnh Thanh Hóa đã và đang không ngừng phấn đấu biến những giá trị văn hóa, truyền thống lịch sử và thiên nhiên hùng vĩ thành nguồn lực to lớn, phục vụ sự phát triển bền vững của vùng đất địa linh nhân kiệt. Trải qua hơn 9 thập kỷ xây dựng và trưởng thành với ba giai đoạn lịch sử chính (1930-1954; 1954-1975; 1975 đến nay), Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa đã vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách, từng bước lớn mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa, toàn thể Nhân dân trong tỉnh đã đoàn kết một lòng, cùng nhau xây dựng tỉnh Thanh Hóa phát triển mạnh mẽ như ngày hôm nay với những thành tựu nổi bật trên tất cả các lĩnh vực, các phương diện với mục tiêu biến tỉnh Thanh Hóa trở thành “tỉnh kiểu mẫu”, một cực tăng trưởng mới, để xứng đáng với lời dạy và mong muốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

3.1.2. Khái quát tình hình Nhân dân tỉnh Thanh Hóa

Với bề dày hơn 990 năm danh xưng Thanh Hóa, đã hun đúc nên truyền thống vẻ vang và bản chất tốt đẹp của con người Xứ Thanh. Nhân dân tỉnh Thanh Hóa luôn có tinh thần yêu nước nồng nàn, truyền thống đoàn kết, gắn bó, tương thân, tương ái, đùm bọc lẫn nhau, luôn phát huy tinh thần sáng tạo trong lao động, quật cường trong chiến đấu, cương trực, thẳng thắn, trọng nghĩa tình; có mối quan hệ tự nhiên gắn bó mật thiết với Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa trong lịch sử dựng nước và giữ nước. Nhờ mối quan hệ đó, tỉnh Thanh Hóa đã có những bước phát triển vượt bậc như ngày hôm nay. Tất cả đã hun đúc nên con người Xứ Thanh vừa mang trong mình bản sắc cội nguồn người Việt, vừa thể hiện những nét đặc trưng riêng.

3.2. THỰC TRẠNG MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG VÀ NHÂN DÂN Ở TỈNH THANH HÓA TỪ NĂM 2015 ĐẾN NAY THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

3.2.1. Thành tựu và nguyên nhân

3.2.1.1. Thành tựu

Việc tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân ở tỉnh Thanh Hóa từ năm 2015 đến nay đã đạt được những thành tựu nổi bật trên nhiều khía cạnh như:

Một là, Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa đã ban hành các đường lối, chủ trương, nghị quyết, văn bản kịp thời, hiệu quả để lãnh đạo Nhân dân

Việc ban hành và thực hiện kịp thời, hiệu quả các chủ trương, chính sách, nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch, kết luận, các văn bản của Đảng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Thanh Hóa. Trong đó, công tác quán triệt, phổ biến đóng vai trò then chốt, giúp đưa quan điểm, đường lối của Đảng vào thực tiễn, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội. Đổi mới hình thức học tập nghị quyết đã góp phần nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng và củng cố niềm tin

của cán bộ, đảng viên; từ đó lan tỏa tinh thần chấp hành, thực hiện chủ trương của Đảng, tăng cường mối quan hệ gắn bó giữa Đảng với Nhân dân.

Hai là, Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa định hướng, lãnh đạo chính quyền thể chế hóa các chủ trương, đường lối, nghị quyết trong thực tiễn, góp phần kịp thời giải quyết những vấn đề đặt ra cho Nhân dân

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thể chế hóa, cụ thể hóa Điều lệ Đảng, các quy định của Trung ương, các chỉ thị, chủ trương, đường lối, nghị quyết của Tỉnh trong thời gian qua đã đạt được những kết quả tích cực, thể hiện trên nhiều lĩnh vực trong đời sống xã hội, góp phần kịp thời giải quyết những vấn đề đặt ra cho Nhân dân.

Ba là, Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa đã chăm lo cải thiện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân

Trong công cuộc đổi mới đất nước, từ việc vận dụng, thực hiện nghiêm túc, sáng tạo, hiệu quả các định hướng lớn trong Cương lĩnh xây dựng đất nước năm 2011, Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc tỉnh Thanh Hóa đã phát huy nội lực, khơi dậy được tiềm năng, lợi thế, tranh thủ thu hút đầu tư từ bên ngoài, đẩy mạnh sự nghiệp CNH, HĐH, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về mọi mặt. Do đó, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, tỉnh Thanh Hóa đã đạt được kết quả toàn diện về phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa, quốc phòng - an ninh, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân. Trải qua 95 năm xây dựng và phát triển, Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa luôn khẳng định vai trò tiên phong, xứng đáng với truyền thống lịch sử, văn hóa và cách mạng vẻ vang của vùng đất “địa linh nhân kiệt”.

Bốn là, niềm tin của Nhân dân vào Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa ngày càng được củng cố, tăng cường

Củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng là nhiệm vụ quan trọng, góp phần tăng cường mối quan hệ gắn bó giữa Đảng và Nhân dân. Thời gian qua, Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa đã triển khai hiệu quả các nghị quyết Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn và đổi mới Đảng; đồng thời ban hành, điều chỉnh nhiều quy định nhằm siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Song song đó, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được đẩy mạnh toàn diện; các nghị quyết, quy định về kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng được thực hiện đồng bộ, góp phần phòng ngừa tham nhũng từ sớm, từ xa. Nhờ đó, tình trạng suy thoái được kiềm chế, niềm tin của Nhân dân ngày càng được củng cố, tăng cường.

Năm là, Nhân dân tỉnh Thanh Hóa tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng các quyết sách chính trị của Đảng bộ tỉnh

Nhân dân thực hiện quyền giám sát và phản biện xã hội một cách khoa học, khách quan và có trách nhiệm. Họ không chỉ tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền mà còn chủ động đề xuất sáng kiến, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành của hệ thống chính trị, đặc biệt là ở cấp cơ sở. Nhờ có nhận thức xã hội ngày càng được nâng cao, người dân có đủ năng lực đánh giá khách quan các chủ trương, chính sách, đồng thời mạnh dạn bày tỏ ý kiến, đề xuất các giải pháp thiết thực từ thực tiễn đời sống. Người dân tỉnh Thanh Hóa đã tích cực tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp hoạch định chính sách thông qua các kênh đối thoại như hội nghị tiếp xúc cử tri, diễn đàn phản biện. Những ý kiến xuất phát từ thực tiễn cuộc sống đã giúp cấp

ủy, chính quyền điều chỉnh chính sách sát thực tế, đáp ứng nguyện vọng Nhân dân, góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững của Tỉnh và đất nước.

Sáu là, phần lớn Nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của công dân

Điều này đã phản ánh rõ nét tinh thần trách nhiệm và sự gắn bó sâu sắc của Nhân dân tỉnh Thanh Hóa với sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước. Người dân nơi đây không chỉ tích cực thực thi quyền và nghĩa vụ công dân mà còn chủ động đồng hành cùng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước trên nhiều phương diện của đời sống xã hội. Chính sự tham gia tích cực ấy đã góp phần củng cố nền tảng ổn định cho sự phát triển bền vững của địa phương, đồng thời thể hiện rõ bản lĩnh chính trị và ý thức cộng đồng sâu sắc trong lòng mỗi người dân. Vì vậy, tỉnh Thanh Hóa cần tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, tạo điều kiện tốt hơn để mọi người dân hiểu rõ và thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ công dân, đồng thời phát huy tiềm năng, đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng quê hương và đất nước.

3.2.1.2. Nguyên nhân

Những thành tựu đạt được kể trên là do nhiều nguyên nhân, đó là: Do những truyền thống tốt đẹp của Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Thanh Hóa được phát huy; do Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa đã triển khai kịp thời, có hiệu quả những chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng nhằm phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; những chuyển biến tích cực từ công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng thời gian qua đã củng cố thêm niềm tin của Nhân dân đối với Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa; công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức của người dân có nhiều đổi mới. Qua đó, mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân ở tỉnh Thanh Hóa được củng cố bền vững hơn, dựa trên sự hiểu biết, niềm tin và trách nhiệm chung trong xây dựng phát triển địa phương.

3.2.2. Những hạn chế và nguyên nhân

3.2.2.1. Hạn chế

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, việc tăng cường mối quan hệ này ở tỉnh Thanh Hóa vẫn còn một số hạn chế như:

Một là, một số tổ chức Đảng có biểu hiện mất dân chủ, xa rời quần chúng nhân dân.

Hai là, một số chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng chưa phù hợp với thực tế, chưa phản ánh được nguyện vọng chính đáng của Nhân dân

Ba là, công tác tuyên truyền, vận động, tổ chức Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng còn một số bất cập, nhất là ở khu vực miền núi.

Bốn là, sự tha hóa quyền lực của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nguy cơ quan liêu, tham ô, lãng phí của chính quyền các cấp.

Năm là, một bộ phận Nhân dân có thái độ thờ ơ với các hoạt động chính trị, công tác xây dựng chính quyền; tình trạng vi phạm chính sách, pháp luật của Nhà nước và của địa phương vẫn còn khá nhiều.

3.2.2.2. Nguyên nhân

Những hạn chế, yếu kém trong tăng cường mối quan hệ giữa Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Thanh Hóa do nhiều nguyên nhân gây ra, chẳng hạn: Những tác động tiêu

cực của mặt trái kinh tế thị trường; công tác kiểm tra, giám sát và quản lý cán bộ chưa thật sự chặt chẽ, việc xử lý vi phạm ở một số nơi còn thiếu kiên quyết; ý thức của một bộ phận người dân Thanh Hóa còn hạn chế; sự chống phá của các thế lực thù địch, phản động.

3.3. NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG VÀ NHÂN DÂN Ở TỈNH THANH HÓA HIỆN NAY THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

3.3.1. Khoảng cách giữa việc hoạch định, triển khai và tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng bộ tỉnh với thực tiễn cuộc sống của người dân Thanh Hóa

Một trong những vấn đề đáng quan tâm trong mối quan hệ giữa Đảng với Nhân dân tại tỉnh Thanh Hóa hiện nay là độ vênh giữa chủ trương, chính sách của Đảng với thực tiễn đời sống của người dân. Dù không phải là hiện tượng mới, song khoảng cách này vẫn tồn tại dai dẳng ở nhiều cấp, nhiều lĩnh vực, ảnh hưởng trực tiếp đến sự gắn kết giữa chính quyền và Nhân dân, cũng như làm xói mòn niềm tin của dân vào sự lãnh đạo của Đảng. Khoảng cách này thể hiện ở việc chủ trương, chính sách được hoạch định đúng đắn, phù hợp về mặt định hướng chiến lược, nhưng khi đưa vào thực tế lại chưa mang lại hiệu quả tương xứng, hoặc chưa được người dân cảm nhận rõ ràng trong đời sống hằng ngày. Nói cách khác, “ý Đảng” chưa thực sự hợp với “lòng dân”, làm giảm tính thuyết phục và hiệu lực của chính sách, ảnh hưởng đến niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

3.3.2. Về thể chế hóa mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân ở tỉnh Thanh Hóa

Việc thể chế hóa mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân ở tỉnh Thanh Hóa cần được thực hiện dựa trên hệ thống cơ chế, chính sách chung của Đảng và Nhà nước Việt Nam, đặc biệt là cơ chế "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ" và phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng". Việc thể chế hóa chưa được nhìn nhận như một yêu cầu bắt buộc trong xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, mà mới dừng lại ở khẩu hiệu hoặc các quy định hành chính. Điều này khiến cho sự tương tác giữa Đảng và dân chưa được chuyển hóa thành cơ chế vận hành thực chất, dẫn đến khoảng cách trong niềm tin và sự đồng thuận trong Nhân dân.

3.3.3. Công tác dân vận của Đảng bộ Tỉnh gắn với những điều kiện đặc thù của tỉnh Thanh Hóa

Công tác dân vận là một nhiệm vụ chính trị trọng tâm của Đảng và toàn bộ hệ thống chính trị, trong đó, theo tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu cao nhất là phục vụ Nhân dân. Công tác dân vận không chỉ dừng lại ở việc tuyên truyền, vận động để dân chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, mà còn phải thuyết phục, giải thích để Nhân dân hiểu rõ rằng mọi chủ trương, chính sách đó đều vì lợi ích chính đáng của họ. Thanh Hóa là tỉnh có diện tích rộng, đa dạng về địa hình, thành phần dân tộc, tôn giáo... Điều này đòi hỏi, để đảm bảo hiệu quả, công tác dân vận phải luôn gắn với điều kiện thực tiễn, đặc thù của địa phương. Tuy nhiên, thực tiễn triển khai ở một số địa phương, cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa vẫn còn nhiều bất cập. Một bộ phận cán bộ, đảng viên làm công tác dân vận chưa thực sự gần dân, thiếu khả năng nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; vẫn tồn tại lối làm việc quan

liêu, mệnh lệnh, hành chính hóa các tổ chức đoàn thể, làm suy giảm sự gắn bó giữa Nhân dân với Đảng, chính quyền.

3.3.4. Về thực hiện dân chủ trong Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa và thực hiện dân chủ trong Nhân dân trên địa bàn Tỉnh

Dân chủ trong Đảng chính là điều kiện tiên quyết để Đảng hoàn thành vai trò lãnh đạo toàn diện. Tuy nhiên, thực hành dân chủ trong nội bộ Đảng ở tỉnh Thanh Hóa hiện nay đang có nhiều vấn đề đặt ra cần phải giải quyết, những hạn chế, bất cập trong thực hành dân chủ của Đảng chưa tạo được động lực cho dân chủ trong toàn xã hội. Tình trạng mất dân chủ trong Đảng ở tỉnh Thanh Hóa vẫn còn tồn tại khá phổ biến, nhiều nơi dân chủ chỉ là hình thức, hợp thức hóa cho những quyết định quan liêu, chủ quan của cá nhân người đứng đầu. Từ việc mất dân chủ trong Đảng đã kìm hãm việc thực hiện dân chủ trong toàn xã hội, nếu có cũng chỉ là hình thức. Qua đó, không phát huy được vai trò của Nhân dân trong việc tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng các quyết sách chính trị của Đảng.

3.3.5. Thực tiễn việc phát huy vai trò của Nhân dân tỉnh Thanh Hóa trong công tác xây dựng Đảng

Vấn đề phát huy vai trò của Nhân dân trong công tác xây dựng Đảng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa hiện nay vẫn còn nhiều bất cập. Nhân dân không được tham gia đóng góp ý kiến, hoặc ý kiến của họ không được lắng nghe, tiếp thu, dẫn đến những hệ quả tiêu cực như dấu hiệu sai phạm của cán bộ, đảng viên. Những sai phạm đó xảy ra, chủ yếu là do cơ chế giám sát của Nhân dân chưa thực sự được phát huy mạnh mẽ. Các kênh tiếp nhận ý kiến, phản ánh từ người dân đôi khi còn hình thức, thiếu hiệu quả, hoặc không được xử lý kịp thời và nghiêm túc. Vì vậy, hơn lúc nào hết, các tổ chức Đảng trong Tỉnh cần nhận thức rõ vai trò then chốt của niềm tin Nhân dân, phải dũng cảm nhìn thẳng vào sự thật, kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm những cán bộ vi phạm, không bao che, không nhân nhượng. Đồng thời, đẩy mạnh công khai, minh bạch thông tin, đặc biệt trong công tác xử lý cán bộ, để Nhân dân thấy rõ quyết tâm chính trị trong việc làm trong sạch đội ngũ.

3.3.6. Về nhận thức chính trị, ý thức trách nhiệm và nghĩa vụ của một bộ phận Nhân dân trên địa bàn Tỉnh trong tình hình mới

Trong tiến trình phát triển đất nước nói chung và tỉnh Thanh Hóa nói riêng, Nhân dân không chỉ là đối tượng thụ hưởng chính sách mà còn là chủ thể giữ vai trò trung tâm trong việc hiện thực hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Tuy nhiên, thực tế hiện nay cho thấy tại một số địa phương, bao gồm cả Thanh Hóa, ý thức chính trị và trách nhiệm công dân, đặc biệt trong giới trẻ, vẫn còn nhiều hạn chế, đặt ra thách thức lớn đối với công cuộc xây dựng nhà nước pháp quyền và phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa. Tình trạng trên không chỉ làm suy giảm hiệu quả triển khai các chính sách phát triển kinh tế - xã hội mà còn ảnh hưởng tiêu cực đến mối quan hệ mật thiết giữa Đảng và Nhân dân. Sự suy giảm đồng thuận xã hội nếu kéo dài sẽ làm tổn thương nền tảng chính trị của hệ thống chính trị ở cơ sở, cản trở quá trình phát triển bền vững của địa phương và đất nước.

Tiểu kết chương 3

Trong những năm qua, việc thực hiện mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân ở tỉnh Thanh Hóa đã đạt những thành tựu to lớn, thể hiện trên các phương diện: Một là, Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa đã ban hành các đường lối, chủ trương, nghị quyết, văn bản kịp

thời, hiệu quả để lãnh đạo Nhân dân. *Hai là*, Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa định hướng, lãnh đạo chính quyền thể chế hóa các chủ trương, đường lối, nghị quyết trong thực tiễn, góp phần kịp thời giải quyết những vấn đề đặt ra cho Nhân dân. *Ba là*, Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa đã chăm lo cải thiện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. *Bốn là*, niềm tin của Nhân dân vào Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa ngày càng được củng cố, tăng cường. *Năm là*, Nhân dân tỉnh Thanh Hóa tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng các quyết sách chính trị của Đảng bộ tỉnh. *Sáu là*, phần lớn Nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của công dân. Bên cạnh những thành tựu đạt được, việc vận dụng mối quan hệ này ở tỉnh Thanh Hóa còn một số hạn chế như: *Một là*, một số tổ chức Đảng có biểu hiện mất dân chủ, xa rời quần chúng nhân dân. *Hai là*, một số chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng chưa phù hợp với thực tế, chưa phản ánh được nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. *Ba là*, công tác tuyên truyền, vận động, tổ chức Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng còn một số bất cập, nhất là ở khu vực miền núi. *Bốn là*, sự tha hóa quyền lực của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nguy cơ quan liêu, tham ô, lãng phí của chính quyền các cấp. *Năm là*, một bộ phận Nhân dân có thái độ thờ ơ với các hoạt động chính trị, công tác xây dựng chính quyền; tình trạng vi phạm chính sách, pháp luật của Nhà nước và của địa phương vẫn còn khá nhiều. Từ thực trạng đó, rút ra một số nguyên nhân của những ưu điểm và hạn chế, đồng thời xác định 6 vấn đề đặt ra đối với mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân ở tỉnh Thanh Hóa hiện nay, đó là: Khoảng cách giữa việc hoạch định, triển khai và tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng bộ tỉnh với thực tiễn cuộc sống của người dân Thanh Hóa; về thể chế hóa mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân ở tỉnh Thanh Hóa; CTDV của Đảng bộ tỉnh gắn với những điều kiện đặc thù của tỉnh Thanh Hóa; về thực hiện dân chủ trong Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa và thực hiện dân chủ trong Nhân dân trên địa bàn Tỉnh; thực tiễn việc phát huy vai trò của Nhân dân tỉnh Thanh Hóa trong công tác xây dựng Đảng; về nhận thức chính trị, ý thức trách nhiệm và nghĩa vụ của một bộ phận Nhân dân trên địa bàn Tỉnh trong tình hình mới.

Từ những kết quả nghiên cứu đã phân tích ở trên là cơ sở hiện thực để tác giả đề xuất các phương hướng, giải pháp tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân ở tỉnh Thanh Hóa hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Chương 4

PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG VÀ NHÂN DÂN Ở TỈNH THANH HÓA TRONG KỶ NGUYÊN MỚI THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

4.1. DỰ BÁO NHỮNG NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG VÀ NHÂN DÂN Ở TỈNH THANH HÓA TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

4.1.1. Tác động từ xu thế toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Các nhân tố như toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế đang ngày càng trở thành những động lực trọng yếu trong quá trình phát triển của tỉnh Thanh Hóa nói riêng và cả nước nói chung. Những yếu tố này tác động mạnh mẽ đến mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân theo cả chiều tích cực lẫn tiềm ẩn thách thức. Mặt khác, trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, khoa học - công nghệ và

chuyển đổi số đã trở thành dòng chảy mạnh mẽ len sâu vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, tạo ra những chuyển biến rõ nét trên cả nước nói chung và tỉnh Thanh Hóa nói riêng. Sự phát triển nhanh chóng của các thành tựu công nghệ mới đã tác động đa chiều đến tư duy quản lý, phương thức sản xuất, đời sống kinh tế - văn hóa - xã hội và đặc biệt là mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân.

4.1.2. Tác động từ những biến đổi của tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa

Thanh Hóa là một tỉnh có vị trí địa lý chiến lược và tiềm năng phát triển kinh tế mạnh mẽ. Những năm gần đây, tỉnh đã chứng kiến nhiều biến đổi sâu sắc về kinh tế, chính trị, văn hóa và xã hội. Những biến đổi này đã và đang ảnh hưởng trực tiếp đến mối quan hệ giữa Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Thanh Hóa. Tuy nhiên, đi kèm với đó là một loạt thách thức tác động trực tiếp đến mối quan hệ này như: Giải phóng mặt bằng, thay đổi sinh kế, gia tăng khoảng cách giàu nghèo trong nội vùng. Những biến đổi về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội tại Thanh Hóa vừa mở ra cơ hội phát triển, vừa đặt ra thách thức đối với mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân. Việc Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa kịp thời thích ứng, điều chỉnh và triển khai các chính sách phù hợp sẽ là yếu tố quyết định để giữ vững và phát huy mối quan hệ gắn bó, bền chặt với Nhân dân trong kỷ nguyên mới.

4.1.3. Tác động từ việc sắp xếp, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trên địa bàn Tỉnh

Chính quyền cơ sở, đặc biệt là đội ngũ cán bộ, đảng viên tại thôn, bản, xã, phường giữ vai trò vô cùng quan trọng trong việc kết nối giữa Đảng với Nhân dân. Đây là những người trực tiếp triển khai chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến với người dân, đồng thời cũng là những người nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của quần chúng để phản ánh lên cấp trên. Vì vậy, họ chính là “cầu nối” quan trọng giữa Đảng và Nhân dân. Tuy nhiên, việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy của hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa thời gian qua đã tạo ra nhiều chuyển biến tích cực, nhưng cũng phát sinh những tác động nhất định, ảnh hưởng đến tâm lý của người dân cũng như cán bộ, đảng viên trong thời gian tới. Do vậy, để phát huy hiệu quả tối đa của việc sắp xếp bộ máy, cần tiếp tục rà soát, điều chỉnh, đồng thời có giải pháp ổn định tâm lý đội ngũ cán bộ và đảm bảo quyền lợi chính đáng cho người dân trên địa bàn.

4.1.4. Tác động từ trình độ dân trí và ý thức chính trị của người dân

Trong kỷ nguyên mới, trình độ dân trí và ý thức chính trị của người dân tỉnh Thanh Hóa sẽ tiếp tục là một trong những nhân tố có ảnh hưởng sâu sắc đến chất lượng và chiều sâu của mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân. Cùng với tiến trình phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập quốc tế và chuyển đổi số, nhận thức, thái độ và mức độ tham gia chính trị của người dân Thanh Hóa được dự báo sẽ có nhiều thay đổi tích cực, song cũng tiềm ẩn không ít thách thức mới. Do đó, việc đầu tư cho nâng cao dân trí và ý thức chính trị chính của người dân là đầu tư cho niềm tin, sự gắn bó và ổn định chính trị lâu dài của tỉnh Thanh Hóa trong thời kỳ phát triển mới.

4.1.5. Sự chống phá của các thế lực thù địch ngày càng tinh vi

Trong giai đoạn tới, cùng với quá trình phát triển mạnh mẽ của tỉnh Thanh Hóa trên mọi lĩnh vực, sự chống phá của các thế lực thù địch cũng tiếp tục có

những diễn biến ngày càng tinh vi, phức tạp và khó lường. Đây được dự báo là một trong những thách thức an ninh - chính trị lớn nhất, có thể tác động trực tiếp đến niềm tin của Nhân dân và mối quan hệ gắn bó giữa Đảng với Nhân dân nếu không được nhận diện, kiểm soát và ứng phó kịp thời. Vì vậy, trong kỷ nguyên mới, cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ở tỉnh Thanh Hóa sẽ trở nên gay gắt và phức tạp hơn, nhất là trong môi trường số toàn cầu hóa.

4.2. PHƯƠNG HƯỚNG TĂNG CƯỜNG MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG VÀ NHÂN DÂN Ở TỈNH THANH HÓA TRONG KỶ NGUYÊN MỚI THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

4.2.1. Tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân ở tỉnh Thanh Hóa cần gắn chặt với đặc thù của địa phương

Thanh Hóa là vùng đất địa linh nhân kiệt, có bề dày lịch sử hàng nghìn năm gắn với những giá trị truyền thống văn hóa, yêu nước, cách mạng và đoàn kết cộng đồng bền chặt. Truyền thống "trung dũng kiên cường", "thủy chung, nhân nghĩa", và đặc biệt là tinh thần "quê hương Bà Triệu, đất địa linh nhân kiệt" đã trở thành cội nguồn tinh thần quý báu, là sợi dây gắn kết giữa Nhân dân với Đảng qua các thời kỳ. Tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân trong tình hình mới không chỉ là nhiệm vụ chính trị, mà còn là trách nhiệm văn hóa, đạo đức cách mạng, đòi hỏi sự kế thừa truyền thống ngàn đời và đổi mới tư duy hành động phù hợp với thời đại.

4.2.2. Tăng cường mối quan hệ giữa Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Thanh Hóa gắn với nâng cao năng lực lãnh đạo của các tổ chức Đảng và xây dựng hệ thống chính trị trên địa bàn Tỉnh trong sạch, vững mạnh

Trong những năm qua, Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa luôn quyết liệt trong việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác, cũng đã gặt hái được những kết quả khả quan. Tuy nhiên, những căn bệnh nguy hiểm đó luôn thường trực và tồn tại dưới nhiều góc độ khác nhau, làm nguy hại đến Đảng, làm mất niềm tin của Nhân dân, gây chia rẽ đối với mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân. Để tăng cường mối quan hệ này, các cấp ủy Đảng ở tỉnh Thanh Hóa vừa phải đổi mới mạnh mẽ cả về nội dung và phương thức lãnh đạo đối với Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội trong hệ thống chính trị, vừa đảm bảo cơ chế dân chủ, phát huy quyền làm chủ của người dân trên địa bàn Tỉnh. Đồng thời, Đảng và Nhà nước phải có vai trò trách nhiệm và năng lực cao hơn trong lãnh đạo, quản lý, đấu tranh có hiệu quả với bệnh quan liêu, tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác để đất nước phát triển nhanh, vững chắc, đúng hướng. Qua đó, mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân tỉnh Thanh Hóa mới ngày càng được củng cố và tăng cường.

4.2.3. Tăng cường mối quan hệ giữa Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Thanh Hóa gắn liền với tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho Nhân dân

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng là nền tảng để xây dựng niềm tin, nâng cao nhận thức và củng cố mối quan hệ gắn bó giữa Đảng với Nhân dân. Trong bối cảnh Thanh Hóa đang phát triển mạnh mẽ về kinh tế - xã hội, đồng thời phải đối mặt với không ít thách thức về thông tin, tư tưởng, việc tăng cường giáo dục chính trị cho Nhân dân càng trở nên cấp thiết và có ý nghĩa chiến lược.

4.2.4. Tăng cường mối quan hệ giữa Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Thanh Hóa phải đảm bảo phát huy nguồn lực của Nhân dân, để phục vụ nhu cầu, lợi ích chính đáng của Nhân dân

Sức mạnh của Đảng bắt nguồn từ sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân, từ việc Đảng luôn sát dân, hiểu dân, vì dân. Muốn giữ vững lòng dân, mọi chủ trương, chính sách phải đặt lợi ích, nguyện vọng của Nhân dân làm trung tâm và động lực hành động. Đảng, Nhà nước cần hoàn thiện cơ chế bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân được thực thi thực chất, tạo điều kiện để dân tham gia xây dựng, giám sát, phản biện chính sách, qua đó nâng cao chất lượng quản trị và uy tín của Đảng.

4.3. GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG VÀ NHÂN DÂN Ở TỈNH THANH HÓA TRONG KỶ NGUYÊN MỚI THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

4.3.1. Nâng cao nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân tỉnh Thanh Hóa về tầm quan trọng của mối quan hệ mật thiết giữa Đảng và Nhân dân

4.3.1.1. Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng, giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên

4.3.1.2. Nâng cao nhận thức của Nhân dân về tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng và Nhân dân trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

4.3.1.3. Tiến hành tổng kết thực tiễn và rút ra bài học kinh nghiệm về việc củng cố, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

4.3.2. Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng ở tỉnh Thanh Hóa

4.3.2.1. Xây dựng các tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên thật sự trong sạch, vững mạnh

4.3.2.2. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, đảm bảo tính hiệu quả của các chủ trương, chính sách trong thực tiễn

4.3.2.3. Phát huy dân chủ trong các cấp ủy Đảng, mở rộng dân chủ trong toàn xã hội trên địa bàn Tỉnh

4.3.2.4. Nâng cao hiệu quả công tác dân vận, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động trên địa bàn Tỉnh, góp phần củng cố, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong thời kỳ mới

4.3.3. Thể chế hóa mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân; xây dựng hệ thống chính quyền các cấp tỉnh Thanh Hóa thực sự là của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân

4.3.3.1. Thể chế hóa, cụ thể hóa mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân ở tỉnh Thanh Hóa

4.3.3.2. Hoàn thiện hệ thống pháp luật, bảo đảm chính quyền các cấp tỉnh Thanh Hóa thực sự là của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân

4.3.3.3. Đẩy mạnh đấu tranh phòng chống tham ô, lãng phí, quan liêu và các tệ nạn xã hội khác trong hệ thống chính quyền các cấp của Tỉnh

4.3.4. Xây dựng cầu nối vững chắc giữa Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Thanh Hóa thông qua việc phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

4.3.4.1. Phát huy vai trò cầu nối của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

4.3.4.2. Nâng cao năng lực, nhận thức cho cán bộ Mặt trận và đoàn thể ở tỉnh Thanh Hóa trong tình hình mới

4.3.4.3. Nâng cao chất lượng công tác giám sát, phản biện xã hội của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội

4.3.5. Phát huy hơn nữa vai trò của Nhân dân trong xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trên địa bàn Tỉnh

4.3.5.1. Phát huy dân chủ ở cơ sở - triển khai hiệu quả “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”

4.3.5.2. Không ngừng cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân tỉnh Thanh Hóa

4.3.5.3. Quan tâm, chỉ đạo giải quyết kịp thời, có hiệu quả những bức xúc, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị chính đáng của Nhân dân

4.3.6. Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc, gây chia rẽ mối quan hệ giữa Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Thanh Hóa

4.3.6.1. Nâng cao cảnh giác trước nguy cơ bị các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để xuyên tạc, nói xấu Đảng, chia rẽ mối quan hệ gắn bó giữa Đảng và Nhân dân trên địa bàn Tỉnh

4.3.6.2. Kiên quyết đấu tranh, chống lại những quan điểm sai trái, xuyên tạc, gây chia rẽ mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân trên địa bàn Tỉnh.

Tiểu kết chương 4

Mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân là một mối quan hệ lớn và vô cùng quan trọng trong lịch sử dân tộc ta kể từ khi Đảng ra đời đến nay. Bởi mối quan hệ này có ý nghĩa lớn đối với vận mệnh của quốc gia, dân tộc và nó quyết định mọi thắng lợi của cách mạng. Điều đó cũng xuất phát từ vai trò to lớn của Nhân dân, từ sức mạnh lật thuyền là dân, đẩy thuyền cũng là dân, sức mạnh vật chất của Nhân dân dưới sự chỉ huy của Đảng đã làm nên những thắng lợi vĩ đại, tạo nên một mối quan hệ tự nhiên không thể tách rời.

Hiện nay, các thế lực thù địch đang dùng đủ mọi âm mưu, thủ đoạn nhằm xuyên tạc chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, chia rẽ mối quan hệ giữa Đảng với Nhân dân. Trong đó, mối quan hệ giữa Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Thanh Hóa thời gian qua cũng đứng trước những khó khăn, thử thách mới. Nếu không được khắc phục kịp thời cũng sẽ trở thành nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và sự phát triển chung của cả Tỉnh. Do vậy, để tăng cường mối quan hệ giữa Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Thanh Hóa trong thời gian tới, cần phải đảm bảo một số phương hướng như:

Tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân ở tỉnh Thanh Hóa cần gắn chặt với đặc thù của địa phương; gắn với nâng cao năng lực lãnh đạo của các tổ chức Đảng và xây dựng hệ thống chính trị trên địa bàn Tỉnh trong sạch, vững mạnh; gắn liền với tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho Nhân dân; phải đảm bảo phát huy nguồn lực của Nhân dân, để phục vụ nhu cầu, lợi ích chính đáng của Nhân dân. Đồng thời thực hiện có hiệu quả, đồng bộ các nhóm giải pháp sau: Nâng cao nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân tỉnh Thanh Hóa về tầm quan trọng của mối quan hệ mật thiết giữa Đảng và Nhân dân; tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng ở tỉnh Thanh Hóa; thể chế hóa mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân - xây dựng hệ thống chính quyền các cấp tỉnh Thanh Hóa thực sự là của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân; xây dựng cầu nối vững chắc giữa Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Thanh Hóa thông qua việc phát huy vai trò của MTTQ Tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội; phát huy hơn nữa vai trò của Nhân dân trong xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trên địa bàn Tỉnh; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc, gây chia rẽ mối quan hệ giữa Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

KẾT LUẬN

Từ việc phân tích khái niệm, nội dung mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân trong tư tưởng Hồ Chí Minh; thực trạng vận dụng mối quan hệ đó ở tỉnh Thanh Hóa hiện nay, luận án rút ra một số kết luận sau:

1. Mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân là mối quan hệ gắn bó mật thiết, không thể tách rời, có ý nghĩa quan trọng trong tư tưởng Hồ Chí Minh và trong toàn bộ sự nghiệp cách mạng nước ta, đồng thời là một trong những nguyên tắc tổ chức, hoạt động của ĐCSVN, bảo đảm nguồn sức mạnh vô địch của Đảng và mọi thắng lợi của cách mạng. Bởi, nếu xa rời mối quan hệ đó, Đảng sẽ mất đi chỗ dựa vững chắc của mình, có nguy cơ đe dọa đến sự tồn vong của Đảng, của chế độ. Giữ vững, củng cố và tăng cường mối liên hệ mật thiết giữa Đảng và Nhân dân là nhiệm vụ của cấp ủy, tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên và toàn thể Nhân dân. Từ ý nghĩa và tầm quan trọng của mối quan hệ này, đã có nhiều công trình khoa học tập trung nghiên cứu làm rõ cơ sở lý luận, thực trạng và đề xuất quan điểm, giải pháp để củng cố, tăng cường hơn nữa mối quan hệ đó trong giai đoạn hiện nay.

2. Nội dung mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân trong tư tưởng Hồ Chí Minh bao gồm: *Một là*, Đảng đề ra các chủ trương, đường lối, chính sách, nghị quyết thể hiện được trí tuệ và lòng dân, đáp ứng nhu cầu, lợi ích chính đáng của Nhân dân. *Hai là*, Đảng tổ chức thực hiện, đưa đường lối, chủ trương của Đảng vào cuộc sống của Nhân dân, lắng nghe ý kiến, tâm tư, nguyện vọng của dân, gần dân, tin dân, trọng dân. *Ba là*, Đảng không ngừng cải thiện, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân. *Bốn là*, Nhân dân tin tưởng, ủng hộ, giúp đỡ, bảo vệ Đảng. *Năm là*, Nhân dân tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng các quyết sách chính trị của Đảng. *Sáu là*, Nhân dân thực hiện quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của công dân.

3. Mối quan hệ giữa Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Thanh Hóa trong thời gian qua, đã đạt được những kết quả nhất định, song vẫn còn tồn tại một số hạn chế lớn cần khắc phục. Qua đánh giá thực trạng, phân tích nguyên nhân của kết quả đạt được và hạn chế, luận án rút ra 6 vấn đề trong mối quan hệ gắn bó giữa Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Thanh Hóa: *Một là*, khoảng cách giữa việc hoạch định, triển khai và tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng bộ tỉnh với thực tiễn cuộc sống của người dân Thanh Hóa; *Hai là*, về thể chế hóa mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân ở tỉnh Thanh Hóa; *Ba là*, CTDV của Đảng bộ tỉnh gắn với những điều kiện đặc thù của tỉnh Thanh Hóa; *Bốn là*, về thực hiện dân chủ trong Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa và thực hiện dân chủ trong Nhân dân trên địa bàn Tỉnh; *Năm là*, thực tiễn việc phát huy vai trò của Nhân dân tỉnh Thanh Hóa trong công tác xây dựng Đảng; *Sáu là*, về nhận thức chính trị, ý thức trách nhiệm và nghĩa vụ của một bộ phận Nhân dân trên địa bàn Tỉnh trong tình hình mới.

4. Để giải quyết triệt để những vấn đề đặt ra đối với mối quan hệ giữa Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Thanh Hóa hiện nay, nhằm tăng cường mối quan hệ này trong kỷ nguyên mới, cần phải thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhóm giải pháp sau: *Thứ nhất*, nâng cao nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân tỉnh Thanh Hóa về tầm quan trọng của mối quan hệ mật thiết giữa Đảng và Nhân dân. *Thứ hai*, tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng ở tỉnh Thanh Hóa. *Thứ ba*, thể chế hóa mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân; xây dựng hệ thống chính quyền các cấp tỉnh Thanh Hóa thực sự là của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân. *Thứ tư*, xây dựng cầu nối vững chắc giữa Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Thanh Hóa thông qua việc phát huy vai trò của MTTQ Tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội. *Thứ năm*, phát huy hơn nữa vai trò của Nhân dân trong xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trên địa bàn Tỉnh. *Thứ sáu*, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc, gây chia rẽ mối quan hệ giữa Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

5. Việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân trong thực tiễn công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị ở tỉnh Thanh Hóa không chỉ góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, mà còn trực tiếp nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ tỉnh. Khi Đảng bộ các cấp thấm nhuần sâu sắc tư tưởng “lấy dân làm gốc”, “ý Đảng hợp với lòng dân”, thì mọi chủ trương, chính sách, nghị quyết của Đảng mới thực sự đi vào cuộc sống, tạo sự đồng thuận và huy động được sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội. Do đó, việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân không chỉ có ý nghĩa lý luận mà còn có giá trị thực tiễn to lớn trong việc đảm bảo cho sự phát triển ổn định và bền vững của tỉnh Thanh Hóa trong thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH và hội nhập quốc tế. Qua đó, một lần nữa khẳng định tính đúng đắn, trường tồn và sức sống mãnh liệt của tư tưởng Hồ Chí Minh trong sự nghiệp xây dựng Đảng vững mạnh và phát triển đất nước theo con đường XHCN.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Vũ Thị Thùy (2023), “Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa thực hiện tư tưởng Hồ Chí Minh về tăng cường mối quan hệ giữa Đảng với Nhân dân”, *Tạp chí Lý luận Chính trị điện tử*, ngày 16 tháng 11 năm 2023 (<https://lyluanchinhtri.vn/dang-bo-tinh-thanh-hoa-thuc-hien-tu-tuong-ho-chi-minh-ve-tang-cuong-moi-quan-he-giua-dang-voi-nhan-dan-3225.html>).
2. Vũ Thị Thùy (2024), “Tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Nghiên cứu Hồ Chí Minh*, (62), tr. 24-30.
3. Vũ Thị Thùy (2024), “Mối quan hệ mật thiết giữa Đảng và Nhân dân tỉnh Thanh Hóa dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Khoa học trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa*, (2/20), tr. 43-54.
4. Đặng Công Thành - Vũ Thị Thùy (2024), “Mối quan hệ giữa Đảng với dân và những vấn đề có tính nguyên tắc về xây dựng đội ngũ cán bộ trong tác phẩm “Sửa đổi lỗi làm việc””, *Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông*, (2/2024), tr.1-4.
5. Vũ Thị Thùy (2024), “Phát huy mối quan hệ gắn bó giữa Đảng và nhân dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Lý luận Chính trị*, (Số đặc biệt quý IV/2024), tr.45-51.
6. Vũ Thị Thùy (2025), “Vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về phát huy các nguồn lực vốn có của nhân dân để nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân trong thời kỳ đổi mới”, *Tạp chí Giáo dục và xã hội*, (Số 176/237, tháng 11/2025), tr.29-34.